

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ TỰ NHIÊN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ II
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 7

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập: Bài 8,9,10

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập

- Biết được quy trình trồng rừng bằng cây con.
- Biết các công việc chăm sóc cây rừng.
- Các phương pháp trồng rừng phổ biến hiện nay.
- Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi.
- Nhận biết được một số vật nuôi phổ biến, đặc trưng vùng miền ở nước ta.
- Nêu được một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam.
- Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong chăn nuôi.

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng

- Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng.
- Có ý thức trồng, chăm sóc bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.
- Vận dụng được một số biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Trồng rừng bằng cây con có bầu chỉ phù hợp với các loài cây có bộ rễ phát triển, phục hồi nhanh như trầm, đước, ...
- B. Trồng rừng bằng cây con rễ trần tiết kiệm được công chăm sóc
- C. Trồng rừng bằng hạt ít bị ảnh hưởng bởi chim, kiến hoặc thời tiết bất lợi
- D. Trồng rừng bằng cây con có bầu có tỉ lệ sống thấp

Câu 2: Để bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật nghiêm cấm những hành vi nào sau đây?

- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn
- B. Phát triển các khu bảo tồn thiên nhiên
- C. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép
- D. Mở rộng diện tích rừng

Câu 3: Quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu gồm mấy bước?

- A. 4.
- B. 5.
- C. 6.
- D. 7.



Câu 4: Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng nào sau đây?

- A. Giúp tiết kiệm công lao động
- B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt
- C. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu
- D. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng

Câu 5: Mục đích chăm sóc cây rừng sau khi trồng là gì?

- A. Giúp cây con có khả năng chịu khô hạn
- B. Giúp cây con có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển nhanh
- C. Giúp cây con không bị sâu, bệnh hại
- D. Giúp cho rễ của cây con cắm chắc vào đất

Câu 6: Theo em, việc làm hàng rào bảo vệ sau khi trồng rừng nhằm mục đích chính nào sau đây?

- A. Bảo vệ cây rừng không bị các loại sâu, bệnh phá hại
- B. Bảo vệ cây rừng không bị các loại động vật gây hại
- C. Bảo vệ cây rừng không bị gió làm đổ
- D. Bảo vệ cây rừng không bị con người phá hại

Câu 7: Công việc nào dưới đây thuộc giai đoạn chuẩn bị cây con để trồng rừng?

- A. Chuẩn bị phân bón lót cho cây.
- B. Chọn cây con đủ tiêu chuẩn, sinh trưởng, phát triển tốt.
- C. Làm sạch cỏ chỗ đào hố trồng cây.
- D. Tưới nước để cây con sinh trưởng, phát triển tốt.

Câu 8: Ở các tỉnh miền Trung và miền Nam nước ta, thời vụ trồng rừng chính là:

- A. mùa xuân và mùa hè
- B. mùa xuân và mùa thu
- C. trồng quanh năm
- D. vào mùa mưa

Câu 9: Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là

- A. quy hoạch, đưa trại chăn nuôi ra xa khu dân cư.
- B. vệ sinh chuồng nuôi, đưa chất thải chăn nuôi xuống ao hoặc sông, hồ.
- C. vớt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- D. cho chó, mèo đi vệ sinh ở các bãi cỏ hoặc ven đường.

Câu 10: Xác định đâu là nhiệm vụ của ngành chăn nuôi ở nước ta?

- A. Phát triển chăn nuôi toàn diện.
- B. Đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.
- C. Tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và quản lý
- D. Phát triển chăn nuôi toàn diện, đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và quản lý

Câu 11: Trong các sản phẩm chăn nuôi sau đây, sản phẩm nào không phải của bò?

- A. Trứng.

B. Thịt.

C. Sữa.

D. Da.

Câu 12: Phát biểu nào dưới đây là không đúng về vai trò của chăn nuôi?

A. Sản phẩm chăn nuôi có giá trị dinh dưỡng cao, là nguồn cung cấp dinh dưỡng quan trọng cho con người.

B. Phát triển chăn nuôi góp phần tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

C. Chất thải vật nuôi là nguồn phân hữu cơ quan trọng, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm trồng trọt.

D. Sản phẩm chăn nuôi là nguồn cung cấp lương thực chính cho con người.

Câu 13: Có mấy phương thức chăn nuôi phổ biến?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 14: Đặc điểm nào sau đây không phải là của vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta?

A. Được nuôi ở hầu hết các địa phương.

B. Được nuôi tại một số địa phương nhất định.

C. Sản phẩm thơm ngon, được nhiều người yêu thích.

D. Sản phẩm dễ bán, giá cao, góp phần đem lại thu nhập cao cho người lao động.

Câu 15: Từ chất thải vật nuôi, người ta thường có thể sản xuất ra sản phẩm nào sau đây?

A. Khí sinh học (biogas).

C. Nguyên liệu cho ngành dệt may.

B. Vật liệu xây dựng.

D. Thức ăn chăn nuôi.

Câu 16: Đâu là ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi?

A. Kỹ sư chăn nuôi

B. Bác sĩ thú y

C. Kỹ sư trồng trọt

D. Kỹ sư chăn nuôi, bác sĩ thú y.

Câu 17: Phát biểu nào sau đây là không đúng?

A. Sản phẩm chăn nuôi rất phong phú và có giá trị dinh dưỡng cao, vì vậy phát triển chăn nuôi sẽ đáp ứng được nhu cầu dinh dưỡng của con người.

B. Sản phẩm chăn nuôi có giá trị kinh tế cao, vì vậy phát triển chăn nuôi sẽ góp phần cải thiện đời sống người lao động.

C. Chăn nuôi làm giảm ô nhiễm môi trường và chống biến đổi khí hậu.



D. Chăn nuôi cung cấp nguồn phân hữu cơ cho trồng trọt, góp phần nâng cao năng suất cây trồng.

Câu 19: Đầu là phát biểu không đúng về biện pháp nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

A. Cho con non bú sữa đầu của mẹ càng sớm càng tốt.

B. Giữ ấm cho vật nuôi, chăm sóc chu đáo.

C. Tắm chải thường xuyên.

D. Cho vật nuôi non vận động và tiếp xúc với ánh nắng vào buổi sáng sớm.

Câu 20: Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì

A. sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. Bài tập tự luận :

Câu 1: Thế nào là thời vụ gieo trồng? Ở Việt Nam, thời vụ gieo trồng của các miền Bắc, miền Trung, miền Nam? Vì sao phải gieo trồng đúng thời vụ?

Câu 2: Vì sao phải rạch bỏ vỏ bầu trong quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu?

Câu 3: So sánh ưu nhược điểm của trồng rừng bằng cây con có bầu và cây con rễ trần?

Câu 4: Nêu vai trò, triển vọng của nghề chăn nuôi?

Câu 5: Nêu đặc điểm các phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam.

Câu 6: Nêu ưu điểm và hạn chế, khả năng phát triển trong tương lai của từng phương thức chăn nuôi.

Câu 7: Vai trò của nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi?

Câu 8: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng

Câu 1: Quan sát kĩ thuật trồng và chăm sóc cây ở gia đình/ nhà trường/ địa phương em và đề xuất những điểm cần thay đổi (nếu có).

Câu 2: Trong các vật nuôi đặc trưng cho vùng miền, em ấn tượng với vật nuôi nào nhất? Vì sao?

Câu 3: Sử dụng các tài liệu tham khảo internet, sách, báo ... để tìm hiểu các biện pháp thu gom, xử lí chất thải chăn nuôi?

Long Biên, ngày 16 tháng 02 năm 2023

NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG

NHÓM TRƯỞNG

Thắm Thị Minh Phường

Thắm Thị Minh Phường



Gao Thị Phương Anh